Mô tả các use case

1. Use case Truy cập Website

Use case này bao gồm các use case duy trì đăng nhập, quản lý tài khoản trong hệ thống: Tạo mới tài khoản, Chỉnh sửa tài khoản, Đăng nhập, Đăng xuất, Xóa tài khoản, Tìm kiếm tài khoản.

1. Tạo tài khoản:

+) Tóm tắt định danh:

Tiêu đề: Tạo tài khoản.

Tóm tắt: Use case này cho phép người dùng tạo tài khoản để sử dụng đầy đủ các chức năng của website.

Actor: Khách hàng, Bác sĩ

+) Dòng sự kiện:

* Dòng sự kiện chính:

+Use case bắt đầu khi Khách hàng, Bác sĩ muốn đăng ký tài khoản:

\*Hệ thống yêu cầu chọn loại tài khoản: Khách hàng, Bác sĩ.

\*Sau khi actor cung cấp thông tin được yêu cầu, một trong các luồng sự kiện phụ được thực hiện.

Nếu actor chọn “Khách hàng”, luồng phụ Tạo tài khoản khách hàng được thực hiện.

Nếu actor chọn “Bác sĩ”, luồng phụ Tạo tài khoản bác sĩ được thực hiện.

x. Tạo tài khoản khách hàng:

Hệ thống yêu cầu nhập thông tin cơ bản: Họ tên, số cmnd, giới tính, số điện thoại, tên tài khoản, mật khẩu.

Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin cơ bản.

Hệ thống ghi nhận, bổ sung tài khoản mới.

x. Tạo tài khoản bác sĩ:

Hệ thống yêu cầu nhập thông tin cơ bản: Họ tên, số cmnd, giới tính, tuổi, khoa, tên tài khoản, mật khẩu.(Cần nhất quán với CSDL)

Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin bác sĩ.

Hệ thống ghi nhận và bổ sung tài khoản mới.

* Dòng sự kiện phụ:

+Tài khoản đã tồn tại:

Trong cả hai luồng phụ, nếu tại bước 2, hệ thông kiểm tra thông tin nếu đã tồn tại thông tin thì sẽ quay trở lại bước 1 và hiển thị một thông báo. Actor có thể nhập thông tin khác hoặc hủy bỏ thao tác này, lúc này use case kết thúc

+) Điều kiện tiên quyết

Không có

+) Hậu điều kiện

Nếu use case thành công, tài khoản của actor được thêm vào. Ngược lại hệ thống không thay đổi.

1. Chỉnh sửa tài khoản

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách actor chỉnh sửa tài khoản cá nhân trên hệ thống

Actor: Khách hang, Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Bắt đầu khi actor truy cập tài khoản cá nhân và muốn chỉnh sửa tài khoản này.

\*Hệ thống yêu cầu nhập vào thông tin chỉnh sửa: Họ tên, số điện thoại,(Theo CSDL)

\*Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin actor vừa nhập.

\*Hệ thông ghi nhận và cập nhật thông tin tài khoản của actor.

-Dòng sự kiện phụ:

\*Thông tin nhập không hợp lệ: Hệ thông quay trở lại bước 1 và hiển thị một thông báo lỗi. Hệ thông yêu cầu actor nhập lại hoặc hủy bỏ thao tác và kết thúc sự kiện

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần phải đăng nhập vào hệ thống

+Hậu điều kiện

Nếu Dòng sự kiện chính thành công, hệ thống cập nhập tài khoản của actor. Ngược lại hệ thống không thay đổi.

1. Đăng nhập

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách actor đăng nhập vào hệ thống

Actor: Bác sĩ, Khách hang, Quản trị viên

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi một actor muốn đăng nhập vào hệ thống bệnh viện

\*Hệ thống yêu cầu actor nhập tên tài khoản và mật khẩu

\*Hệ thống kiểm chứng tên và mật khẩu được nhập

\*Thông báo thành công và cho phép actor đăng nhập vào hệ thống. Sau đó hệ thống sẽ phân quyền người dung.

-Dòng sự kiện phụ:

\*Nhập sai tên tài khoản hoặc mật khẩu: Hệ thống trở lại bước đầu của dòng sự kiến chính và hiển thị một thông báo lỗi. Actor có thể nhập lại yêu cầu của hệ thống hoặc hủy bỏ thao tác này và kết thúc use case.

+Điều kiện tiên quyết

Không có

+Hậu điều kiện

Nếu use case thành công, actor lúc này đã đăng nhập vào hệ thống. Nếu không trạng thái hệ thống không thay đổi.

1. Đăng xuất

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách actor đăng xuất khỏi hệ thống.

Actor: Bác sĩ, Quản trị viên, Khách hàng

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi actor muốn thoát khỏi hệ thống.

\*Hệ thống yêu cầu actor xác nhận chắc chắn muốn đăng xuất khỏi hệ thống.

\*Actor xác nhận đăng xuất khỏi hệ thống.

\*Hệ thống đưa actor về use case đăng nhập.

+Điều kiện tiên quyết

Actor đã đăng nhập vào hệ thống

+Hậu điều kiện

Nếu use case thực hiện thành công, Actor thoát khỏi hệ thống. Nếu không trạng thái hệ thống không thay đổi

1. Tìm kiếm tài khoản

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách quản trị viên tìm kiếm một tài khoản sử dụng trong hệ thống bệnh viện

Actor: Quản trị viên

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case này bắt đầu khi quản trị muốn tìm kiếm một tài khoản trong hệ thống

\*Hệ thống hiển thị danh sách tài khoản và biểu mẫu nhập tiêu chí tìm kiếm: Tên tài khoản(Có nên bổ sung không ?)

\*Actor xác nhận tìm kiếm theo tiêu chí

\*Hệ thống hiển thị danh sách tài khoản tìm được.

+Điều kiện tiên quyết

Người sử dụng đăng nhập với quyền quản trị viên

+Hậu điều kiện

Hệ thống không thay đổi

1. Xóa tài khoản

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách quản trị viên xóa một tài khoản trong hệ thống

Actor: Quản trị viên

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case này bắt đầu khi actor truy cập vào một tài khoản và muốn xóa nó.

\*Hệ thống hiển thị thông tin tài khoản và yêu cầu actor chắc chắn muốn xóa.

\*Actor xác nhận xóa tài khoản

\*Hệ thống loại bỏ một tài khoản và hiển thị một thông báo xóa thành công tài khoản đó.

-Dòng sự kiện phụ:

\*Actor không xác nhận xóa: Hệ thống quay trở về luồng sự kiện chính. Actor có thể hủy bỏ thao tác và use case kết thúc.

+Điều kiện đặc biệt:

Actor cần tìm kiếm tài khoản tồn tại trong hệ thống.

+Điều kiện tiên quyết

Người dung đăng nhập với quyền quản trị viên

+Hậu điều kiện

Nếu use case thành công, hệ thống loại bỏ tài khoản khỏi danh sách tài khoản trong hệ thống. Ngược lại hệ thống không thay đổi

1. USE CASE Truy cập thông tin bệnh viện
2. Tìm kiếm thông tin khoa

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách tìm kiếm thông tin khoa trong hệ thống

Actor: Bác sĩ, Quản trị viên, Khách hàng

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case này bắt đầu khi actor muốn tìm kiếm thông tin khoa trong hệ thống

\* Hệ thống hiển thị danh sách các khoa và biểu mẫu nhập tiêu chí tìm kiếm: Tên khoa

\* Actor sẽ xác nhận khoa cần tìm thông tin

\* Hệ thống hiển thị thông tin khoa được tìm

+Điều kiện tiên quyết

Không có

+Hậu điều kiện

Hệ thống không thay đổi

1. Tìm kiếm thông tin nhân viên

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách tìm kiếm thông tin nhân viên nào đó trong hệ thống

Actor: Bác sĩ, Quản trị viên, Khách hàng

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor muốn tìm kiếm thông tin nhân viên trong hệ thống

\* Hệ thống hiển thị danh sách các nhân viên thuộc các khoa và biểu mẫu nhập tiêu chí tìm kiếm: Tên nhân viên

\* Actor sẽ xác nhận nhân viên cần tìm thông tin trong hệ thống

\* Hệ thống hiển thị thông tin của nhân viên được tìm

+Điều kiện tiên quyết

Không có

+Hậu điều kiện

Hệ thống không thay đổi

1. Cập nhật thông tin nhân viên

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách cập nhật thông tin nhân viên trong hệ thống

Actor: Quản trị viên

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor muốn cập nhật thông tin nhân viên trong hệ thống

\* Hệ thống hiển thị thông tin tất cả các trường của nhân viên muốn cập nhật thông tin

\* Actor nhập thông tin chỉnh sửa

\* Hệ thống sẽ hiển thị thông tin đã được cập nhật

- Dòng sự kiện phụ: Khi Actor không chỉnh sửa, hệ thống không thay đổi

+Điều kiện đặc biệt:

Actor cần tìm kiếm nhân viên có tồn tại trong hệ thống.

+Điều kiện tiên quyết

Người dùng đăng nhập với quyền của quản trị viên

+Hậu điều kiện

Nếu Use case thành công, hệ thống sẽ cập nhật thông tin của nhân viên. Ngược lại, hệ thống sẽ không thay đổi

1. Cập nhật thông tin khoa

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách quản trị viên cập nhật thông tin về khoa của hệ thống

Actor: Quản trị viên

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor muốn cập nhật thông tin về khoa trong hệ thống

\* Hệ thống hiển thị thông tin tất cả các trường của khoa muốn cập nhật thông tin

\* Actor nhập thông tin chỉnh sửa

\* Hệ thống sẽ hiển thị thông tin đã được cập nhật

-Dòng sự kiện phụ: Nếu Actor không nhập gì , hệ thống sẽ không thay đổi

+Điều kiện đặc biệt:

Actor cần tìm kiếm khoa có tồn tại trong hệ thống.

+Điều kiện tiên quyết

Actor phải đăng nhập với quyền của quản trị viên

+Hậu điều kiện

Nếu Use case thành công, hệ thống sẽ cập nhật thông tin của khoa. Ngược lại, hệ thống sẽ không thay đổi

1. USE CASE Truy cập hồ sơ bệnh án
2. Tìm kiếm hồ sơ

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách bác sĩ muốn tìm kiếm hồ sơ bệnh án của khách hàng

Actor: Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor muốn tìm kiếm hồ sơ bệnh án của khách hàng trong hệ thống

\* Hệ thống hiển thị danh sách tên khách hàng và biểu mẫu nhập tiêu chí tìm kiếm: Tên Khách Hàng

+Điều kiện tiên quyết

Actor phải được đăng nhập với quyền Bác sĩ

+Hậu điều kiện

Hệ thống không thay đổi

1. Xem hồ sơ bệnh án

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách bác sĩ muốn xem hồ sơ bệnh án của khách hàng

Actor: Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor muốn xem hồ sơ bệnh án của khách hàng trong hệ thống

\* Hệ thống hiển thị thông tin về hồ sơ bệnh án của khách hàng

+Điều kiện đặc biệt:

Actor cần tìm kiếm hồ sơ tồn tại trong hệ thống.

+Điều kiện tiên quyết

Actor phải được đăng nhập với quyền Bác sĩ

+Hậu điều kiện

Hệ thống không thay đổi

1. Tạo mới hồ sơ

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách mà bác sĩ muốn tạo mới hồ sơ bệnh án cho khách hàng

Actor: Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor muốn tạo mới hồ sơ bệnh án cho khách hàng

\* Hệ thống sẽ hiển thị các trường cho Actor điền thông tin vào hồ sơ bệnh án

\* Actor điền thông tin vào các trường

\* Hệ thống lưu thông tin hồ sơ bệnh án vào CSDL của hệ thống

+Điều kiện tiên quyết

Actor phải được đăng nhập với quyền Bác sĩ

+Hậu điều kiện

Nếu Use case thành công, hệ thống sẽ thêm thông tin hồ sơ bệnh án của khách hàng. Ngược lại, hệ thống sẽ không thay đổi

1. Chỉnh sửa hồ sơ bệnh án

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách mà bác sĩ muốn chỉnh sửa hồ sơ bệnh án của khách hàng

Actor: Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor chỉnh sửa hồ sơ bệnh án của khách hàng

\* Hệ thống hiển thị các trường thông tin hồ sơ bệnh án của khách hàng

\* Actor điền thông tin chỉnh sửa vào các trường

\* Hệ thống sẽ hiển thị thông báo thông tin đã được cập nhật

+Điều kiện đặc biệt:

Actor cần tìm kiếm hồ sơ tồn tại trong hệ thống.

+Điều kiện tiên quyết

Actor phải được đăng nhập với quyền Bác sĩ

+Hậu điều kiện

Nếu Use case thành công, hệ thống sẽ cập nhật thông tin hồ sơ bệnh án của khách hàng. Ngược lại, hệ thống sẽ không thay đổi

1. Xóa hồ sơ

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách mà bác sĩ muốn xoá hồ sơ bệnh án của khách hàng

Actor: Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Use case bắt đầu khi Actor xoá hồ sơ bệnh án của khách hàng

\*Hệ thống hiển thị thông tin hồ sơ bệnh án và yêu cầu actor chắc chắn muốn xóa.

\* Actor xác nhận xóa hồ sơ bệnh án

\* Hệ thống loại bỏ một hồ sơ bệnh án và hiển thị một thông báo xóa thành công hồ sơ đó.

-Dòng sự kiện phụ:

\*Actor không xác nhận xóa: Hệ thống quay trở về luồng sự kiện chính. Actor có thể hủy bỏ thao tác và use case kết thúc.

+Điều kiện đặc biệt:

Actor cần tìm kiếm hồ sơ tồn tại trong hệ thống.

+Điều kiện tiên quyết

Người dung đăng nhập với quyền Bác sĩ

+Hậu điều kiện

Nếu use case thành công, hệ thống loại bỏ hồ sơ bệnh án khỏi hệ thống. Ngược lại hệ thống không thay đổi

1. Đặt lịch hẹn
2. Đặt lịch hẹn

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách đặt lịch hẹn giữa khách hàng và bác sĩ trong hệ thống

Actor: Khách hàng, Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: use case bắt đầu khi khách hàng muốn đặt lịch hẹn với bác sĩ

\*Hệ thống yêu cầu khách hàng nhập vào khoảng thời gian dự kiến, chọn bác sĩ trong hệ thống, và ghi chú cho tình hình của khách hàng.

\*Hệ thống gửi thông tin cơ bản của khách hàng và các thông tin trên cho bác sĩ.

\*Hệ thống hiển thị thông tin trong thông báo của tài khoản bác sĩ. Một trong các luồng phụ sau được thực hiện:

Nếu Bác sĩ chọn “Đồng ý lịch hẹn”, Luồng phụ “Đồng ý lịch hẹn” được thực hiện: Hệ thống yêu cầu bác sĩ nhấn nút đồng ý. -> Hệ thống hiển thị một thông báo cuộc hẹn được thiết lập thành công cho khách hàng.

Nếu Bác sĩ chọn “Hủy bỏ lịch hẹn”, Luồng phụ “Hủy bỏ lịch hẹn” được thực hiện: Hệ thống yêu cầu bác sĩ nhấn nút không đồng ý, đồng thời yêu cầu bác sĩ nhập một thông tin lý do hủy bỏ cuộc hẹn y tế. -> Hệ thống hiển thị lý do cuộc hẹn y tế thất bại của bác sĩ cho khách hàng

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần đăng nhập trước khi sử dụng use case này

+Hậu điều kiện

Hệ thống lưu lại trạng thái của cuộc hẹn sau khi use case hoàn tất

1. Đánh giá Bác sĩ

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách khách hàng đánh giá cho bác sĩ trong hệ thống bệnh viện

Actor: Khách hàng

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Bắt đầu khi khách hàng muốn đánh giá bác sĩ.

\*Sauk hi actor chọn bác sĩ quan use case tìm kiếm nhân viên và thực hiện chức năng đánh giá, Hệ thống yêu cầu khách hàng chấm điểm đánh giá qua số sao đánh giá.

\*Hệ thống ghi nhận điểm số của khách hàng đánh giá cho bác sĩ vào CSDL

+Điều kiện tiên quyết

Khách hàng cần đăng nhập vào hệ thống

+Hậu điều kiện

Nếu use case thực hiện thành công, Hệ thống cập nhập thông tin về đánh giá cho bác sĩ.

1. USE CASE Tham gia diễn đàn
2. Đặt câu hỏi

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách khách hàng đưa ra một câu hỏi trên diễn đàn

Actor: Khách hàng

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: use case này bắt đầu thi khách hàng muốn đăng lên một câu hỏi:

\*Hệ thống yêu cầu actor nhập vào một câu hỏi về y tế và xác nhận đăng câu hỏi.

\*Hệ thống hiển thị câu hỏi trên diễn đàn.

+Điều kiện tiên quyết

Người dùng cần đăng nhập vào hệ thống với quyền khách hàng

+Hậu điều kiện

Use case thực hiện thành công sẽ lưu trữ câu hỏi của khách hàng trong CSDL, ngược lại hệ thống không thay đổi

1. Viết bài

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách bác sĩ đăng một bài báo, tin tức trong hệ thống

Actor: Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Khi bác sĩ đã có một bài viết và muốn đăng lên trên mục tin tức.

\*Hệ thống yêu cầu bác sĩ tải bài viết lên với tài liệu có phần mở rộng doc, docx và yêu cầu bác sĩ xác nhận gửi

\*Hệ thống lưu trữ thông tin bài viết, người đăng, thời gian đăng của bài viết vào trong CSDL.

\*Hệ thống hiển thị một bài viết mới trong mục tin tức.

+Điều kiện tiên quyết:

Người sử dụng đăng nhập với quyền bác sĩ

+Hậu điều kiện

Use case thực hiện thành công và hệ thống lưu trữ bài viết trong CSDL.

Nếu không hệ thống không thay đổi.

1. Bình luận bài viết

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case mô tả cách actor thực hiện bình luận cho một bài viết

Actor: Khách hàng, bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại một bài viết trong mục tin tức, actor thực hiện thao tác bình luận

\*Hệ thống yêu cầu actor nhập vào lời bình luận cho bài viết.

\*Hệ thống lưu trữ bình luận của người viết trong bài viết vào CSDL

\*Hệ thống hiển thị câu bình luận dưới phần bài viết

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần đăng nhập vào hệ thống

+Hậu điều kiện

Trong CSDL, bình luận được them vào phần bình luận của bài viết khi use case thực hiện thành công. Nếu không hệ thống không thay đổi.

1. Trả lời câu hỏi

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case này mô tả cách actor thực hiện trả lời câu hỏi

Actor: Khách hàng, bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại một câu hỏi , actor thực hiện thao tác bình luận cho câu hỏi:

\*Hệ thống yêu cầu actor nhập vào câu trả lời cho câu hỏi.

\*Hệ thống lưu trữ bình luận của người viết trong câu hỏi vào CSDL

\*Hệ thống hiển thị câu trả lời phía dưới câu hỏi

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần đăng nhập vào hệ thống

+Hậu điều kiện

Nếu use case thực hiện thành công, câu hỏi sẽ được cập nhập them phần bình luận trong CSDL, Nếu không hệ thống không thay đổi

1. Đánh giá câu hỏi

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Mô tả cách actor thực hiện đánh giá cho một câu hỏi trong mục hỏi đáp

Actor: Khách hàng, bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại một câu hỏi được đặt ra, actor muốn đánh giá nó

\*Hệ thống yêu cầu actor chọn một trong hai nút: thích và không thích

\*Hệ thống cập nhập và hiển thị số lượng đánh giá ngay bên dưới câu hỏi

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần phải đăng nhập vào hệ thống

+Hậu điều kiện

Nếu use case thành công, Câu hỏi sẽ được cập nhập số lượng đánh giá trong CSDL. Nếu không hệ thống không thay đổi

1. Đánh giá bài viết

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Mô tả cách actor thực hiện đánh giá cho một bài viết trong mục tin tức

Actor: Khách hàng, bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại một bài viết được đăng trong mục tin tức, actor muốn đánh giá nó

\*Hệ thống yêu cầu actor chọn một trong hai nút: thích và không thích

\*Hệ thống cập nhập và hiển thị số lượng đánh giá ngay bên dưới bài viết

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần phải đăng nhập vào hệ thống

+Hậu điều kiện

Nếu use case thành công, bài viết sẽ được cập nhập số lượng đánh giá trong CSDL. Nếu không hệ thống không thay đổi

1. Sửa câu hỏi

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: use case mô tả tác giả của bài viết thực hiện thao tác chỉnh sửa câu hỏi

Actor: Khách hàng

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại câu hỏi của actor, actor muốn chỉnh sửa lại câu hỏi

\*Hệ thống yêu cầu actor cập nhật nội dung của câu hỏi.

\*Hệ thống ghi nhận và hiển thị lại câu hỏi trong mục hỏi đáp

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần đăng nhập vào hệ thống và actor là tác giả của bài viết muốn chỉnh sửa

+Hậu điều kiện

Nếu use case thực hiện thành công, câu hỏi sẽ được cập nhập trong hệ thống. Nếu không hệ thống không thay đổi

1. Sửa bài viết

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case mô tả cách tác giả của bài viết cập nhật bài viết trong mục tin tức

Actor: Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại một bài viết của mình, bác sĩ chọn chức năng sửa bài viết:

\*Hệ thống yêu cầu tải lại tài liệu bài viết đã được cập nhật lên hệ thống

\*Hệ thống xác nhận và hiển thị bài viết đã được cập nhật

+Điều kiện tiên quyết

Actor phải đăng nhập và sở hữu bài viết

+Hậu điều kiện

Nếu use case thực hiện thành công, bài viết sẽ được cập nhập trong hệ thống. Nếu không hệ thống không thay đổi

1. Xóa câu hỏi

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case mô tả actor xóa một câu hỏi trong mục hỏi đáp

Actor: Khách hàng, quản trị viên

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại một câu hỏi, actor chọn chức năng xóa câu hỏi:

\*hệ thống yêu cầu actor xác nhận xóa.

\*hệ thống trở lại mục hỏi đáp với câu hỏi đã được xóa khỏi CSDL

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần đăng nhập vào hệ thống

Với actor là khách hàng, khách hàng viết câu hỏi có quyền xóa câu hỏi

+Hậu điều kiện

Nếu use case thực hiện thành công, Hệ thống sẽ xóa câu hỏi khỏi CSDL, nếu không hệ thống không thay đổi

1. Xóa bài viết

+Tóm tắt định danh

Tóm tắt: Use case mô tả cách actor xóa một bài viết trong mục tin tức.

Actor: Quản trị viên, Bác sĩ

+Dòng sự kiện

-Dòng sự kiện chính: Tại một vài biết, actor chọn chức năng xóa bài viết:

\*Hệ thống yêu cầu actor xác nhận xóa bài viết

\*Hệ thống trở lại mục tin tức với bài viết đã được xóa khỏi CSDL

+Điều kiện tiên quyết

Actor cần đăng nhập vào hệ thống

Với actor là bác sĩ, Bác sĩ chỉ được quyền xóa bài viết là tác giả

+Hậu điều kiện

Nếu use case thực hiện thành công, Hệ thống sẽ xóa bài viết khỏi CSDL, nếu không hệ thống không thay đổi